UNG THƯ DẠ DÀY

1. Ung thư dạ dày hay gặp ở tuổi nào:
2. 41-60
3. >60
4. 40-70 Đ
5. <40
6. Bệnh nhân nam 54 tuổi, chẩn đoán l hang vị , biến chứng có thể gặp nếu không phẫu thuật là: Đ/S
7. Chảy máu tiêu hóa Đ
8. Hẹp môn vị S
9. Tắc ruột S
10. Suy kiệt S
11. Thủng dạ dày Đ
12. Các yếu tố nguy cơ của UTDD: <https://benhvienungbuouhanoi.vn/kien-thuc-ung-thu-1/yeu-to-nguy-co-doi-voi-ung-thu-da-day.html>
13. Tính chất gia đình Đ
14. Nhóm máu Đ
15. Thức ăn Đ
16. H. pylori Đ
17. Vị trí hay gặp của UTDD:
18. Bờ cong lớn
19. Bờ cong nhỏ
20. Hang môn vị Đ
21. Tâm vị
22. Vị trí ít gặp nhất của UTDD:
23. Bờ cong nhỏ
24. Bờ cong lớn Đ FILE PDF TÙNG DỊCH
25. Hang môn vị
26. Tâm vị
27. UTDD di căn buồng trứng theo đường:
28. Kế cận
29. Bạch huyết
30. Máu Đ ĐÂY LÀ ĐẠI TRÀNG DI CĂN BT THÌ THEO MÁU, DẠ DÀY ĐOÁN THẾ
31. Không rõ
32. Cắt trên u bao nhiêu ở UTDD:
33. 5cm. VỚI ĐỊA TRÀNG
34. **6cm FILE PDF**
35. 10cm
36. 2cm
37. Hình ảnh nào sau đây không phải hình ảnh ung thư giai đoạn đầu trên X quang:
38. Ổ đọng thuốc trên bề mặt
39. **Hình ảnh niêm mạc hội tụ**
40. Một đoạn cứng
41. Hình khuyết
42. Số mảnh sinh thiết trong UTDD là;
43. 5
44. **6**
45. 8
46. 10
47. Nguyên tắc trong phẫu thuật ung thư dạ dày: chọn SAI
48. Thắt các động mạch nuôi dạ dày tại gốc xuất phát
49. Kết hợp hóa xạ trị
50. Lấy bỏ hạch bạch huyết theo chặng
51. **Đảm bảo diện cắt R1 R0**
52. Loét tuyp III là:
53. Thể lõm nông
54. Thể lõm sâu Đ TYPE 0III, CÒN TYPE 3 FILE PDF LÀ THÂM NHIỄM
55. Thể lồi lên
56. Thể nhô nông
57. Trong loét typ III cần sinh thiết tại:
58. Trung tâm vết loét
59. Rìa ổ loét Đ
60. Cả 2 đều đúng
61. Cả 2 đều sai
62. Ung thư dạ dày hay gặp thể GPB là:
63. UT Biểu mô vảy
64. Biểu mô tuyến Đ
65. Biểu mô tuyến vảy
66. Biểu mô không biệt hóa
67. Triệu chứng lâm sàng ít gặp của UTDD sớm:
68. Gầy sút cân
69. Chảy máu Đ
70. Đau bụng
71. Cả 3 đều sai
72. Nôn trong UTDD do khối u nằm ở:
73. Tâm vị
74. Hang môn vị Đ
75. Thân vị
76. Đáy vị
77. Xét nghiệm đặc hiệu nhất cho UTDD:
78. CA 199
79. CEA Đ
80. CA 174
81. CA 125